

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 12 năm 2020

KẾT QUẢ KIỂM TRA TOÀN DIỆN GIÁO VIÊN - GIẢNG VIÊN
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2019 - 2020
DO CÁC KHOA THỰC HIỆN

STT	HỌ TÊN		ĐIỂM DỰ GIỜ	ĐIỂM MỤC II	ĐIỂM MỤC III	KIỂM NHIỆM	TỔNG CỘNG	XẾP LOẠI I	GHI CHÚ
GIÁO VIÊN CƠ HỮU									
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN									
01	Nguyễn Văn	HẬU	17.25	10.00	10.00	2.00	39.25	Khá	
02	Dương Đức	KIÊN	17.25	10.00	10.00	2.00	39.25	Khá	
03	Nguyễn Thành	NAM	17.80	10.00	10.00	2.00	39.80	Khá	
04	Hà Như	MAI	17.00	11.00	10.00	2.00	40.00	Tốt	
05	Trương Thị	HỒNG	17.50	11.00	10.00	2.00	40.50	Tốt	
06	Nguyễn Thị Huyền	NGA	18.50	9.00	10.00	2.00	39.50	Khá	
07	Lê Minh	PHONG	18.10	10.00	10.00	2.00	40.10	Tốt	
08	Trịnh Khắc	VŨ	18.00	11.00	10.00	2.00	41.00	Tốt	
09	Ngô Thanh	ĐIỀN	18.30	11.00	10.00	2.00	41.30	Tốt	
10	Nguyễn Mạnh	PHƯƠNG	17.90	12.00	10.00		39.90	Khá	
11	Nguyễn Đức	THẮNG	18.20	10.00	10.00		38.20	Khá	
12	Lê Nguyễn Mỹ	TRÂM	18.00	11.00	10.00	2.00	41.00	Tốt	
13	Nguyễn Thị Thu	HÀ	18.20	11.00	10.00	2.00	41.20	Tốt	
14	Nguyễn Thị Bảo	TRÂN	18.50	11.00	10.00	2.00	41.50	Tốt	
15	Nguyễn Thị Thu	TÂM	18.00	11.00	10.00	2.00	41.00	Tốt	
16	Lâm Thị Phương	THẢO	16.60	10.00	10.00	2.00	38.60	Khá	
17	Vương Thanh	THỦY	18.70	11.00	10.00	2.00	41.70	Tốt	
18	Phạm Thị Thu	HIỀN	18.20	12.00	10.00	2.00	42.20	Tốt	
19	Võ Thị Hồng	LAN	18.50	11.00	10.00	2.00	41.50	Tốt	
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ									
20	Nguyễn Anh	KIỆT	17.75	13.00	10.00	2.00	42.75	Tốt	
21	Hoàng Thị	TRANG	17.56	13.00	10.00	2.00	42.56	Tốt	
22	Trần Thị Hồng	THU	17.60	13.00	10.00	2.00	42.60	Tốt	
23	Cao Thị Hồng	THẨM	17.56	13.00	10.00	2.00	42.56	Tốt	

STT	HỌ TÊN	ĐIỂM DỰ GIỜ	ĐIỂM MỤC II	ĐIỂM MỤC III	KIỂM NHIỆM	TỔNG CỘNG	XẾP LOẠI I	GHI CHÚ
24	Đỗ Thị THƠM	17.67	13.00	10.00	2.00	42.67	Tốt	
25	Nguyễn Ngọc QUỲNH	17.55	13.00	10.00	2.00	42.55	Tốt	
26	Đinh Thị HUYỀN	17.33	13.00	10.00	2.00	42.33	Tốt	
27	Đỗ Thị NGÁT	17.06	9.00	10.00	2.00	38.06	Khá	
28	Phan Thị Thùy TRANG	17.50	10.00	10.00	2.00	39.50	Khá	
29	Lê Thị Mai HƯỜNG	17.63	11.00	10.00	2.00	40.63	Tốt	
30	Nguyễn Thị DINH	17.25	12.00	10.00	2.00	41.25	Tốt	
31	Bùi Thành DŨNG	17.13	12.00	10.00	2.00	41.13	Tốt	
32	Đặng Thị Nhật MINH	17.17	13.00	10.00	2.00	42.17	Tốt	
33	Phạm Thị VINH	17.75	10.00	10.00	2.00	39.75	Khá	BL KQ thao giảng NH 18-19
34	Lê Thị Hồng VÂN	17.75	9.00	10.00	2.00	38.75	Khá	BL KQ thao giảng NH 18-19
KHOA ĐIỆN - ĐIỆN TỬ								
35	Lê Tiến ĐẠT	17.75	13.00	9.00	2.00	41.75	Tốt	
36	Nguyễn Minh ĐỨC	17.75	12.00	9.00	2.00	40.75	Tốt	
37	Nguyễn Thị Tố NGA	17.40	13.00	9.00	2.00	41.40	Tốt	
38	Ngô Phong CƯỜNG	17.50	14.00	8.00	2.00	41.50	Tốt	
39	Mạnh Lê HOÀN	15.69	13.00	8.00	2.00	38.69	Khá	
40	Nguyễn Thị Ngọc HIỀN	17.67	13.00	10.00	2.00	42.67	Tốt	
41	Trần Hiếu TRINH	17.75	11.00	10.00	2.00	40.75	Tốt	
42	Trần Công TIẾN	17.58	13.00	10.00	2.00	42.58	Tốt	
43	Nguyễn Hồng ĐỨC	17.25	11.00	10.00	2.00	40.25	Tốt	
44	Ngô Hoàng ANH	16.94	11.00	9.00	2.00	38.94	Khá	
45	Lê Thế HUÂN	17.33	12.00	10.00	2.00	41.33	Tốt	
46	Trần Trung HIẾU	18.00	11.00	10.00	2.00	41.00	Tốt	
47	Cao Văn TUẤN	17.58	11.00	10.00	2.00	40.58	Tốt	
48	Nguyễn Thùy LINH	17.50	11.00	10.00	2.00	40.50	Tốt	
49	Đỗ Huỳnh Thanh PHONG	17.83	9.00	10.00	2.00	38.83	Khá	
50	Trần Nam ANH	18.13	10.00	10.00	2.00	40.13	Tốt	
51	Quách Minh THỬ	17.00	11.00	10.00	2.00	40.00	Tốt	
52	Tạ Minh CƯỜNG	17.00	14.00	10.00	2.00	43.00	Tốt	

STT	HỌ TÊN		ĐIỂM DỰ GIỜ	ĐIỂM MỤC II	ĐIỂM MỤC III	KIỂM NHIỆM	TỔNG CỘNG	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
53	Võ	CƯỜNG	17.00	14.00	10.00	2.00	43.00	Tốt	
54	Huỳnh Ngọc	MAI	17.00	15.00	9.00	2.00	43.00	Tốt	
KHOA NHIỆT - LẠNH									
55	Đinh Đồng	HIỆP	17.00	12.00	10.00	2.00	41.00	Tốt	
56	Hoàng Văn	VIẾT	17.00	9.00	10.00	2.00	38.00	Khá	
57	Võ Anh	HÀO	17.00	11.00	10.00	2.00	40.00	Tốt	
58	Đặng Thế	HUÂN	17.00	13.00	10.00	2.00	42.00	Tốt	
59	Nguyễn Vũ Xuân	THÌ	17.75	13.00	10.00	2.00	42.75	Tốt	
60	Trần Đình	KHOA	17.50	10.00	10.00	2.00	39.50	Khá	
61	Đỗ Trọng	QUÝ	17.00	12.00	10.00	2.00	41.00	Tốt	
62	Phan Văn	HÒA	16.13	12.00	10.00	2.00	40.13	Khá	
KHOA CƠ KHÍ									
63	Trường Thị Phương	HỒNG	17.00	14.00	8.00	2.00	41.00	Tốt	
64	Trần Minh	THÔNG	17.67	12.00	8.00	2.00	39.67	Khá	
65	Nguyễn Thanh	GIANG	17.00	11.00	9.00	1.00	38.00	Khá	
66	Nguyễn Hồng	PHÚC	16.92	12.00	10.00	1.00	39.92	Khá	
67	Nguyễn Khắc	HUY	16.33	13.00	9.00	2.00	40.33	Khá	
68	Bùi Anh	TUẤN	18.75	13.00	9.00	2.00	42.75	Tốt	
69	Nguyễn Ngọc	QUỲNH	17.44	11.00	9.00	2.00	39.44	Khá	
70	Nguyễn Duy	HẢI	17.91	13.00	9.00	2.00	41.91	Tốt	
71	Nguyễn Thành	LONG	17.50	13.00	9.00	2.00	41.50	Tốt	
72	Nguyễn Thanh Vĩnh	PHÚC	18.25	12.00	10.00	2.00	42.25	Tốt	
73	Nguyễn Văn	SƠN	17.75	10.00	9.00	2.00	38.75	Khá	
74	Trần Thị	HƯƠNG	17.56	9.00	7.00	2.00	35.56	Khá	
75	Dương Thị	HỒNG	17.94	10.00	10.00	2.00	39.94	Khá	
76	Lư Thị Yên	VŨ	17.25	9.00	10.00	2.00	38.25	Khá	
77	Nguyễn Thanh	VŨ	17.69	12.00	10.00	2.00	41.69	Tốt	
78	Phan Thị Xuân	TRANG	17.58	11.00	10.00	2.00	40.58	Tốt	
79	Dương Minh	CHUNG	18.38	13.00	9.00	2.00	42.38	Tốt	
80	Hà Phước	TUẤN	18.00	9.00	8.00		35.00	Khá	
81	Chung Trần Thế	VINH	17.00	13.00	10.00	2.00	42.00	Tốt	

STT	HỌ TÊN	ĐIỂM DỰ GIỜ	ĐIỂM MỤC II	ĐIỂM MỤC III	KIỂM NHIỆM	TỔNG CỘNG	XẾP LOẠI I	GHI CHÚ
82	Đỗ Thị Phương KHANH	17.42	12.00	8.00	2.00	39.42	Khá	
KHOA ĐỘNG LỰC								
83	Nguyễn Anh TUẤN	17.00	11.00	10.00	2.00	40.00	Tốt	
84	Võ Đắc THỊNH	18.00	11.00	10.00	2.00	41.00	Tốt	
85	Đặng Thái SƠN	17.50	11.50	9.00	2.00	40.00	Tốt	
86	Nguyễn Thành ĐỨC	16.67	11.00	8.00	2.00	37.67	Khá	
87	Phan Anh Tuấn KIẾT	18.00	10.00	10.00	2.00	40.00	Tốt	
88	Nguyễn Minh THÁI	17.00	10.00	10.00	2.00	39.00	Khá	
89	Trần Quốc DUY	17.00	12.00	10.00	2.00	41.00	Tốt	
90	Lý Văn TRUNG	17.50	10.50	8.00	1.00	37.00	Khá	
91	Hoàng Phúc BẢO	17.33	12.00	10.00	2.00	41.33	Tốt	
92	Nguyễn Hữu MẠNH	18.00	11.00	10.00	2.00	41.00	Tốt	
93	Nguyễn Thái BÌNH	17.23	11.00	9.00	2.00	39.23	Khá	
94	Hồ Văn HÓA	18.07	11.00	9.00	2.00	40.07	Tốt	
95	Nguyễn Thanh HÙNG	18.00	10.50	8.00	2.00	38.50	Khá	
96	Nguyễn Lương TÂM	17.00	11.50	8.00	1.00	37.50	Khá	
97	Trần Thế SƠN	17.00	11.00	10.00	2.00	40.00	Tốt	
98	Trần Văn ĐÔNG	17.23	11.00	9.00	2.00	39.23	Khá	
99	Nguyễn Hoàng VINH	14.00	11.50	10.00		35.50	Khá	
100	Đỗ Hoàng DUY	15.83	11.00	10.00		36.83	Khá	
101	Nguyễn Khắc HUÂN	18.33	11.50	10.00		39.83	Khá	
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN								
102	Nguyễn Thị Thu HỒNG	18.50	12.00	9.00	2.00	41.50	Tốt	
103	Huỳnh Quốc DŨNG	16.42	13.00	12.00	2.00	43.42	Khá	
104	Nguyễn Văn MINH	18.41	14.00	12.00	2.00	46.41	Tốt	
105	Lê Hồng THÁI	16.83	13.00	8.00	2.00	39.83	Khá	
106	Nguyễn Thị Khánh THU'	16.25	12.00	7.00	2.00	37.25	Khá	
107	Nguyễn Thị THỦY	17.38	13.00	10.00	2.00	42.38	Tốt	
108	Nguyễn Văn GIANG	18.50	14.00	9.00	2.00	43.50	Tốt	
109	Vũ Thị Thái LINH	18.07	13.00	8.00	2.00	41.07	Tốt	
110	Nguyễn KHOA	18.10	13.00	10.00	2.00	43.10	Tốt	

STT	HỌ TÊN		ĐIỂM DỰ GIỜ	ĐIỂM MỤC II	ĐIỂM MỤC III	KIỂM NHIỆM	TỔNG CỘNG	XẾP LOẠI I	GHI CHÚ
111	Huỳnh Thị Minh	LY	17.13	12.50	10.00	2.00	41.63	Tốt	
112	Bùi Văn	ĐŨNG	18.33	12.00	8.50	2.00	40.83	Tốt	
113	Đặng Ngọc	ĐOÀN	17.33	12.50	9.00	2.00	40.83	Tốt	
114	Dương Ngọc	VỌNG	17.25	10.50	9.00	2.00	38.75	Khá	
115	Lê Quý Hưng	QUỐC	17.88	12.50	9.00	2.00	41.38	Tốt	
116	Nguyễn Ngọc	TUYÊN	17.00	12.50	9.00	2.00	40.50	Tốt	
117	Nguyễn Văn	ĐÔN	18.17	13.50	9.00	2.00	42.67	Tốt	
KHOA MAY - THỜI TRANG									
118	Bùi Thị Ngọc	SƯƠNG	17.00	12.00	10.00	2.00	41.00	Tốt	
119	Lê Thị Phương	THẢO	16.50	12.00	10.00	2.00	40.50	Khá	
120	Trương Việt Khánh	TRANG	17.80	12.00	10.00	2.00	41.80	Tốt	
KHOA KINH TẾ									
121	Nguyễn Trọng	NGHĨA	17.00	13.00	10.00	2.00	42.00	Tốt	
122	Cao Xuân	GIANG	18.46	13.00	10.00	2.00	43.46	Tốt	
123	Huỳnh Chí	GIỎI	18.06	13.00	10.00	2.00	43.06	Tốt	
124	Trịnh Hoàng	HIỆP	18.83	13.00	10.00	2.00	43.83	Tốt	BL GVDG cấp khoa NH 18-19
125	Phạm Quỳnh	NHƯ	19.67	13.00	10.00	2.00	44.67	Tốt	
126	Lê Thị Thu	THẢO	18.17	13.00	10.00	2.00	43.17	Tốt	
127	Lưu Thị	THÚY	18.63	13.00	10.00	2.00	43.63	Tốt	
128	Bùi Ánh	TUYẾT	17.92	13.00	10.00	2.00	42.92	Tốt	
129	Nguyễn Thị Minh	THÙY	18.21	13.00	10.00	2.00	43.21	Tốt	
130	Lữ Xuân	TRANG	19.85	13.00	10.00	2.00	44.85	Tốt	
131	Võ Thị Kim	THƯ	19.75	13.00	10.00	2.00	44.75	Tốt	
132	Đào Anh	TUẤN	18.25	13.00	10.00	2.00	43.25	Tốt	
133	Trần Thị Ngọc	DUNG	17.50	13.00	10.00	2.00	42.50	Tốt	
134	Nguyễn Mỹ	TIỀN	18.08	13.00	10.00	2.00	43.08	Tốt	
KHOA XÂY DỰNG									
135	Phạm Quang	VŨ	17.00	13.00	10.00	2.00	42.00	Tốt	
136	Nguyễn Trọng	THẠCH	17.25	13.00	10.00	2.00	42.25	Tốt	
137	Trình Minh	PHONG	17.00	13.00	10.00	2.00	42.00	Tốt	
GIÁO VIÊN THỈNH GIẢNG									

STT	HỌ TÊN		ĐIỂM DỰ GIỜ	ĐIỂM MỤC II	ĐIỂM MỤC III	KIỂM NHIỆM	TỔNG CỘNG	XẾP LOẠI I	GHI CHÚ
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN									
138	Nguyễn Ngọc	CHƯƠNG	17.17	10.00	10.00		37.17	Khá	
139	Nguyễn Tiến	DƯƠNG	17.33	10.00	10.00		37.33	Khá	
140	Nguyễn Thị Bích	HỒNG	17.10	11.00	10.00		38.10	Khá	
141	Hà Việt	HƯỜNG	17.00	11.00	10.00		38.00	Khá	
142	Nguyễn Thị Cẩm	LOAN	16.50	11.00	10.00		37.50	Khá	
143	Hồ Khắc	KHUYÊN	17.25	10.00	10.00		37.25	Khá	
144	Nguyễn	TRỌNG	17.00	8.00	10.00		35.00	Khá	
145	Bùi Đình	TRƯỜNG	17.00	12.00	10.00		39.00	Khá	
146	Mai Võ Hoài	GIANG	17.50	11.00	10.00		38.50	Khá	
147	Bùi Thị	HỢP	17.50	11.00	10.00		38.50	Khá	
148	Trần Nhi Diễm	HUỲNH	17.50	11.00	10.00		38.50	Khá	
149	Lê Thị	MÙI	18.00	12.00	10.00		40.00	Tốt	
150	Phan Thanh	TUÂN	18.10	12.00	10.00		40.10	Tốt	
151	Bùi Thị Ngọc	TUYỀN	18.00	12.00	10.00		40.00	Tốt	
152	Hồ Thị Thanh	THƯƠNG	17.75	11.00	10.00		38.75	Khá	
153	Nguyễn Lê	THUẬN	17.80	8.00	8.00		33.80	Khá	
154	Nguyễn Ngô Anh	TUÂN	17.50	8.00	8.00		33.50	Khá	
155	Phan Thị Thùy	DUNG	17.50	10.00	8.00		35.50	Khá	
156	Nguyễn Quỳnh	GIAO	18.20	10.00	8.00		36.20	Khá	
157	Lê Thị Yến	NHUNG	17.30	11.00	8.00		36.30	Khá	
158	Phan Hoàng	THIỆN	17.50	11.00	8.00		36.50	Khá	
159	Trần Thị Hoàng	QUYÊN	17.50	12.00	8.00		37.50	Khá	
160	Bùi Văn	GIỎI	16.50	12.00	10.00		38.50	Khá	
161	Võ Ngọc	LÂN	18.20	12.00	10.00		40.20	Tốt	
162	Nguyễn Thị Cẩm	HÀ	17.80	12.00	10.00		39.80	Khá	
163	Bạch Văn	GÂN	17.90	11.00	10.00		38.90	Khá	
164	Ngô Văn	QUANG	18.10	10.00	10.00		38.10	Khá	
165	Nguyễn Văn	ÚY	17.60	11.00	10.00		38.60	Khá	
166	Huỳnh Quốc	DŨNG	16.10	12.00	10.00		38.10	Khá	
167	Đặng Văn	KHOA	18.40	11.00	10.00		39.40	Khá	

STT	HỌ TÊN		ĐIỂM DỰ GIỜ	ĐIỂM MỤC II	ĐIỂM MỤC III	KIỂM NHIỆM	TỔNG CỘNG	XẾP LOẠI I	GHI CHÚ
168	Trần Thị Thanh	TRÃI	17.00	11.00	10.00		38.00	Khá	
169	Nguyễn Văn	NGHI	17.00	11.00	10.00		38.00	Khá	
KHOA NHIỆT - LẠNH									
170	Nguyễn Thị Kim	LIÊN	17.00	12.00	9.00		38.00	Khá	
171	Nguyễn Thanh	BÌNH	16.17	12.00	9.00		37.17	Khá	
172	Lê Đình	QUANG	16.25	12.00	6.00		34.25	Khá	
173	Nguyễn Thanh	HẢI	16.90	12.00	9.00		37.90	Khá	
174	Nguyễn Nam	QUYỀN	15.00	12.00	9.00		36.00	Khá	
175	Nguyễn Khánh	GIA	14.00	12.00	9.00		35.00	Khá	
KHOA CƠ KHÍ									
176	Nguyễn Văn	BỘ	14.38	12.00	8.00		34.38	Khá	
177	Nguyễn Thanh	PHONG	16.17	11.00	8.00		35.17	Khá	
KHOA ĐỘNG LỰC									
178	Nguyễn Văn Tuấn	ANH	16.67	11.00	6.00		33.67	Khá	
179	Đặng Chí	NGUYỄN	16.67	9.00	6.00		31.67	Khá	
180	Nguyễn Thành	NHÂN	17.00	8.50	8.00		33.50	Khá	
181	Nguyễn Đình	TRUNG	17.08	9.00	8.00		34.08	Khá	
182	Lê Văn	HẢI	16.00	11.00	6.00		33.00	Khá	
183	Lê Văn	THA	17.17	11.00	6.00		34.17	Khá	
184	Trần Xuân	DUNG	16.17	10.50	7.00		33.67	Khá	
185	Trần Minh	KẾT	17.08	12.00	6.00		35.08	Khá	
186	Trần Duy	SƯ	16.58	11.00	7.00		34.58	Khá	
187	Quảng Minh	ĐĂNG	16.67	9.50	6.00		32.17	Khá	
188	Nguyễn Thanh	ĐỨC	17.17	11.00	7.00		35.17	Khá	
189	Đình Quốc	TRÍ	17.33	9.00	8.00		34.33	Khá	
190	Nguyễn Tấn	LỰC	17.50	11.00	7.00		35.50	Khá	
191	Nguyễn Hoàng Thái	HẢI	16.92	9.50	6.00		32.42	Khá	
192	Trần Thăng	LONG	17.00	11.50	6.00		34.50	Khá	
193	Trần Huỳnh Minh	KHANG	17.00	11.00	6.00		34.00	Khá	
194	Phạm Minh	ĐẦU	16.67	10.00	8.00		34.67	Khá	
195	Bùi Trọng	TÂN	16.67	11.50	6.00		34.17	Khá	

STT	HỌ TÊN	ĐIỂM DỰ GIỜ	ĐIỂM MỤC II	ĐIỂM MỤC III	KIỂM NHIỆM	TỔNG CỘNG	XẾP LOẠI I	GHI CHÚ
196	Lê Thanh TUẤN	17.00	9.00	7.00		33.00	Khá	
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN								
197	Hà Văn CỬ	17.00	10.00	10.00		37.00	Khá	
198	Lương Minh DŨNG	17.00	12.00	10.00	2.00	41.00	Tốt	
KHOA XÂY DỰNG								
199	Đào Công MUÔN	17.00	13.00	12.00		42.00	Tốt	
200	Bành Đức DUY	17.25	13.00	12.00		42.25	Tốt	
201	Nguyễn Chí TRUNG	16.75	13.00	8.00		37.75	Khá	
202	Trần Ngọc DUYÊN	16.50	13.00	8.00		37.50	Khá	
203	Võ Tấn DUY	17.25	13.00	8.00		38.25	Khá	
204	Phạm Văn MẠNH	16.75	13.00	8.00		37.75	Khá	
205	Nguyễn Thế THIÊM	17.25	13.00	8.00		38.25	Khá	

TỔNG CỘNG : 205 GV

Tốt : 101 GV đạt: 49.27%

Khá : 104 GV đạt: 50.73%

Trung bình : 0 GV đạt: 0%

Trong đó :

Cơ hữu : 137 GV

Tốt : 94 GV đạt: 68.61%

Khá : 43 GV đạt: 31.39%

Trung bình : 0 GV đạt: 0%

Thỉnh giảng : 68 GV

Tốt : 07 GV đạt: 10.29%

Khá : 61 GV đạt: 89.71%

Trung bình : 0 GV đạt: 0%

**P.TUYỂN SINH - ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Văn Tấn

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Đinh Văn Đệ